

## ĐỀ LUYỆN TẬP SỐ 1




(Chủ đề: Animals, Clothing, Places)

### PART 1: SCRAMBLED WORDS (Sắp xếp các chữ cái để tạo thành từ đúng)





Gợi ý: Các từ thuộc chủ đề Động vật và Trang phục.

1. ELPHANTE -> .....
2. RIDB -> .....
3. RESSD -> .....
4. SOSEH -> .....
5. TAC -> .....

### PART 2: PICTURE MATCHING (Nối từ ở cột A với hình ảnh tương ứng ở cột B)

Cột A (Vocabulary)	Cột B (Images)
1. Supermarket _____	A. 
2. Hospital _____	B. 
3. Dog _____	C. 
4. Cinema _____	D. 

### PART 3: GAP-FILLING (Điền từ thích hợp vào chỗ trống dựa trên ngữ cảnh)

1. A: What can you see? - B: I can see a .....  in the water.
2. It is cold today. I am wearing a warm ..... .
3. A: Where are you going? - B: I am going to the ..... .
4. My .....  are blue and very long.